

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra:

TRUYỆN THẠCH TƯỚNG QUÂN

Tục truyền đời Hùng Vương, ở làng Yên Việt có hai vợ chồng hiền lành tốt bụng có tiếng nhưng lại hiếm hoi. Một hôm, người chồng lên núi, được thần Núi (Sơn thần nhạc phủ) báo mộng cho đá đất làm con (do mẹ đá thụ thai đã ba năm). Cảnh nhà họ có một ao nhỏ nước xanh thẳm, giữa ao có một phiến đá lớn đẹp nổi tiếng trong vùng. Vào một đêm mưa gió dữ dội, sấm chớp ầm ầm đến sáng, ở nơi phiến đá có tiếng nổ long trời lở đất. Mây mù tan dần, phiến đá vỡ ra làm ba và ở trong có một đứa trẻ có tướng mạo đẹp đẽ, khác thường. Gia đình người nông dân này đưa cậu bé về nuôi, đặt tên là Thạch Công. Đứa bé lên bảy vẫn chưa biết nói.

Bấy giờ có năm mươi vạn quân Man cầm đầu là lục Đinh thần tướng sang chiếm nước ta, thế giặc rất dữ dội. Vua Hùng được thần mách, ra lệnh cho các quan triều đình về ngay đất Yên Việt xứ Bắc Hà loa truyền tìm người tài đi đánh giặc giúp nước. Lúc đó, em bé đang nằm trên giường. Nghe tiếng gọi loa, đứa trẻ ấy bỗng đứng dậy rồi bảo với quan về tâu với vua làm cho một voi đá cao mười trượng cùng lá cờ thiên đế, sẽ dẹp xong giặc. Vua cũng sai thợ tạc đá như lời yêu cầu. Được voi và cờ, em bé vươn cao mười trượng, mặt đỏ như mặt trời mọc, nhảy lên voi cầm cờ có quân sĩ theo sau lao thẳng đến nơi có giặc. Quân Man hồn kinh phách tán, xô nhau chạy trốn, tướng của chúng bị giết tại trận. Thắng trận, Thạch Tướng quân cởi mũ áo, trở về làng rồi cưỡi voi bay lên trời.

Đến đời vua Lý Thánh Tông đi đánh giặc Chiêm Thành, voi ngựa đi qua đền thờ Thạch Tướng hí vang và phủ phục không chịu đi. Vua ra xem thấy ngôi đền bên cầu đảo thần (nguyện âm phù giúp nước). Voi ngựa lại đi đánh giặc được. Sau khi đất nước thanh bình, vua Lý làm lễ tạ và phong thần bốn chữ: “Hiền Ứng Linh Thông” - Hương hỏa vô cùng còn mãi với trời đất thanh bình ngự trị.

(Trích *Về Hạ Lát nghe thần tích Thạch Tướng quân*- Nguyễn Thị Thu Hà)

Câu 1: Văn bản trên được viết theo thể loại nào?

- A. Cổ tích B. Truyền thuyết C. Ngụ ngôn D. Truyện cười

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là phương thức gì?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 3: Trong truyện, nhân vật Thạch Công bộc lộ những phẩm chất nào?

- A. Lanh lợi, thông minh C. Dũng cảm, yêu nước
B. Tự trọng, nhân hậu D. Trung thực, gan dạ

Câu 4: Từ nào sau đây **không phải** từ mượn?

- A. báo mộng B. thiên đế C. phủ phục D. tốt bụng

Câu 5: Đáp án nào sau đây nói đúng nhất về nhân vật Thạch Tướng quân?

- A. Thạch Tướng quân là nhân vật được xây dựng từ hình ảnh những người anh hùng có thật thời xưa.
- B. Thạch Tướng quân là nhân vật được xây dựng dựa trên truyền thống tuổi trẻ anh hùng trong lịch sử và từ trí tưởng tượng bắt nguồn từ tình thân yêu nước của nhân dân.
- C. Thạch Tướng quân là một cậu bé kì lạ chỉ có trong thời kì đầu dựng nước.
- D. Thạch Tướng quân là nhân vật do nhân dân tưởng tượng hư cấu nên để thể hiện khát vọng chinh phục thiên nhiên.

Câu 6: Trong câu văn “Được voi và cò, em bé vươn cao mười trượng, mặt đỏ như mặt trời mọc, nhảy lên voi cầm cò có quân sĩ theo sau lao thẳng đến nơi có giặc.” tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Ẩn dụ
- B. So sánh
- C. Hoán dụ
- D. Điệp ngữ

Câu 7: Theo em, truyện đã ca ngợi truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc?

- A. Truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo.
- B. Truyền thống chăm chỉ, cần cù lao động, sáng tạo.
- C. Truyền thống yêu nước, đoàn kết chống giặc ngoại xâm.
- D. Truyền thống hiếu thảo.

Câu 8: Hãy nêu tên một truyện dân gian mà em biết cũng ca ngợi truyền thống trên?

- A. Sơn Tinh, Thủy Tinh
- B. Cây khế
- C. Thạch Sanh
- D. Thánh Gióng

Câu 9:

- a. Em hãy giải nghĩa từ *tục truyền* trong câu văn “*Tục truyền đời Hùng Vương, ở làng Yên Việt có hai vợ chồng hiền lành tốt bụng có tiếng nhưng lại hiếm hoi.*”
- b. Em có cảm nhận gì về chi tiết “Thắng trận, Thạch Tướng quân cởi mũ áo, trở về làng rồi cưỡi voi bay lên trời.”

Câu 10: Từ nội dung câu chuyện, em thấy học sinh cần phải có trách nhiệm như thế nào với bản thân và đất nước trong thời kì hòa bình? (Trình bày bằng một đoạn văn từ 6-8 câu)

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Đóng vai một nhân vật trong truyện cổ tích mà em yêu thích và kể lại câu chuyện đó.

----- Hết -----